

Số: 24/2025/QĐST-LĐ

Nghệ An, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 07 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2025/TLST – LĐ ngày 04/06/2025 về việc tranh chấp về trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1975; Địa chỉ: xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An (nay là xóm C, xã L), tỉnh Nghệ An; Người đại diện theo uỷ quyền: Văn phòng luật sư Thành Đ và cộng sự. Địa chỉ trụ sở: đường T, xóm E, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An (nay là xóm E, phường T, tỉnh Nghệ An). Đại diện: luật sư Nguyễn Trọng Đ1 - Chức vụ: Trưởng Văn phòng (theo Giấy uỷ quyền ngày 21/5/2025).

- Bị đơn: Công ty cổ phần D. Địa chỉ trụ sở: số C, đường N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An (nay là phường T, tỉnh Nghệ An); Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Xuân Đ2 - Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Quốc N, sinh năm 1963, chức vụ: Giám đốc điều hành Công ty cổ phần D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: Công ty cổ phần D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H1 số tiền trợ cấp mất việc là 87.075.000 đồng (Tám mươi bảy triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

- Về án phí: Công ty cổ phần D thỏa thuận chịu 653.000 đồng (sáu trăm năm mươi ba ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị Thanh H1 là người lao động khởi kiện đòi trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thôi việc nên miễn án phí lao động sơ thẩm cho bà H1.

Kể từ ngày bên được thi hành làm đơn yêu cầu thi hành nếu bên phải thi hành không thanh toán khoản tiền đã tuyên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự ;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Bình